

Số: 55/KH-UBND

Nga Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2015

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020

Căn cứ nội dung Công văn số 1803/UBND - NN ngày 03 tháng 3 năm 2015 của UBND Tỉnh và công văn số 1061/SNN&PTNT - ĐĐ ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở Nông nghiệp & PTNT Thanh Hóa về việc xây dựng Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh hóa;

Căn cứ vào điều kiện tự nhiên, tình hình dân sinh kinh tế, văn hóa xã hội, tình hình thực tế các loại sự cố, thiên tai đã xảy ra trên địa bàn huyện, UBND huyện Nga Sơn xây dựng nội dung Kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai đến năm 2020 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Nhằm cụ thể hóa các nội dung được xác định trong Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014, làm cơ sở để các cơ quan, ngành, địa phương trong huyện quán triệt triển khai thực hiện Kế hoạch kịp thời, hiệu quả;

- Kiện toàn tổ chức, biên chế các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm của các cơ quan, ngành, địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan, ngành, địa phương, tổ chức trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

2. Yêu cầu.

- Triển khai thực hiện Đề án phải theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 1041/QĐ-TTg và Kế hoạch này; phù hợp với thực tế, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc để kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

II. NỘI DUNG

1. Kiện toàn Ban Chỉ huy, đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm của các ban, ngành, cấp huyện, cấp xã.

2. Xây dựng các Kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các tình huống cơ bản.

3. Đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu phục vụ việc ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; sản xuất, mua sắm trang thiết bị chuyên dụng bảo đảm hoạt động thường xuyên cho các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm; sản xuất, mua sắm trang thiết bị thiết yếu, thông dụng đưa vào dự trữ tại các khu vực bảo đảm sẵn sàng ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

| TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|------|---|---|---|---------------------|
| I. | 1. Kiện toàn BCH phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp Huyện, xã, Thị trấn; 2. Xây dựng kế hoạch PCTT cấp huyện, xã. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | | 2015 |
| II. | Xây dựng phương án ứng phó với các tình huống cơ bản: | | | |
| 1. | Xây dựng phê duyệt phương án ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy. | UBND Huyện UBND các xã Thị trấn | Phòng công thương, Công an, Huyện đội, các xã có đường quốc lộ, đường thủy. | 2015-2016 |
| 2. | Xây dựng phê duyệt phương án ứng phó với sự cố vỡ đê. | UBND Huyện UBND các xã có đê. | Phòng nông nghiệp, đê điều, chi nhánh thủy lợi, UBND các xã có đê. | 2015-2016 |
| 3. | Xây dựng phê duyệt phương án ứng phó với sự cố cháy rừng. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn có rừng | Kiểm lâm, Lâm trường, Huyện đội, Phòng nông nghiệp, Công an huyện, các xã thị trấn có rừng. | 2015-2016 |
| 4. | Xây dựng phê duyệt phương án ứng phó sự cố bão, áp thấp, mưa lớn, lũ lụt, xâm nhập mặn. | UBND Huyện | Phòng nông nghiệp, đê điều, UBND các xã, Huyện đội, Công an huyện, Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn | 2015-2016 |
| 4.1. | Xây dựng phê duyệt phương án bảo vệ công trình PCTT, phương án trọng điểm đê, kè, cống xung yếu, phương án phòng tránh siêu bão, chống lũ, mưa lớn. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Phòng nông nghiệp, đê điều, UBND các xã, Huyện đội, Công an huyện. | 2015-2016 |
| 4.2. | Xây dựng phương án bảo vệ trạm bơm, kênh mương, xâm nhập mặn. | UBND Huyện UBND các xã có kênh mương, trạm bơm | Phòng nông nghiệp, Chi nhánh thủy lợi, UBND các xã | 2015-2016 |

| | | | | |
|-------------|---|--|---|-----------|
| | | | có đề, ảnh hưởng xâm nhập mặn. | |
| 5. | Xây dựng phê duyệt phương án sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất khi có siêu bão, sóng thần do động đất, khi có lũ, mưa làm vỡ đê. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Phòng nông nghiệp, đê điều, Hội chữ thập đỏ, UBND các xã, Thị trấn, Huyện đội, Công an, các đoàn thể chính trị xã hội. | 2015-2016 |
| 6. | Xây dựng phê duyệt phương án, đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc trong phòng, chống thiên tai. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Công an huyện, Phòng công thương, Bưu chính viễn thông, UBND các xã, Thị trấn. | 2015-2016 |
| 7. | Kế hoạch phối hợp, chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | BCH quân sự huyện, BCH quân sự xã. | 2015-2016 |
| 8. | Xác định thống kê nguồn nhân lực ứng phó với thiên tai, thống kê trang bị phương tiện ô tô, xe máy, tàu thuyền, áo phao nhà bạt... phục vụ sơ tán tìm kiếm cứu nạn, thống kê địa điểm công sở, trụ sở, nhà dân kiên cố có thể làm nơi trú tránh (bao gồm của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, của nhân dân). | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Phòng LĐ-TBXH, phòng thống kê, phòng nội vụ, UBND các xã, thị trấn, CA, huyện đội | 2015-2016 |
| 9. | Phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động PCTT theo phương châm 4 tại chỗ. | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Phòng nông nghiệp, Huyện đội, Công an, Đê điều, Tài chính kế hoạch, Công thương, Chữ thập đỏ, thống kê UBND các xã, Thị trấn. | 2015-2020 |
| 10. | Kế hoạch tổ chức thường trực, trực ban, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai, diễn biến công trình, tình hình kết quả ứng phó với thiên tai | UBND Huyện UBND các xã, Thị trấn | Văn phòng BCH phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các Huyện, xã | 2015-2020 |
| III. | Dự kiến các dự án đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ PCTT | | | |
| 1. | Dự án tu bổ đê điều thường xuyên | UBND Huyện | Phòng nông nghiệp, Đê điều, | 2015-2020 |

| | | | | |
|----|--|---------------------------|---|-----------|
| | | | UBND các xã, thị trấn | |
| 2. | Dự án xây dựng trụ sở UBND xã, nhà cộng đồng PCTT, đường PCTT | UBND Huyện UBND các xã | Phòng TC-KH, UBND các xã | 2015-2020 |
| 3. | Dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị thiết yếu, thông dụng, chuyên dụng phục vụ ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn | UBND Huyện UBND các xã | Phòng TC-KH, CA, huyện đội, phòng NN, VP BCH PCTT- TKCN | 2015-2020 |

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thẩm định trình UBND huyện phê duyệt Kế hoạch chi tiết của các ngành, địa phương; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - kế hoạch, trình UBND huyện phê duyệt dự toán kinh phí đến năm 2020 để triển khai Kế hoạch mua sắm trang thiết bị dự trữ, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên cơ sở kế hoạch ngân sách hàng năm của huyện.

3. Các cơ quan, ban, ngành đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn đến năm 2020 của đơn vị, địa phương mình. Định kỳ hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm, báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Văn phòng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, HĐND (B/c);
- Văn phòng PCTT - TKCN tỉnh (B/c);
- BCH PCTT - TKCN huyện (T/h);
- Các phòng, ban có liên quan (T/h);
- Các đơn vị doanh nghiệp (T/h);
- UBND 27 xã, Thị trấn, các cơ quan, ngành (T/h);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phùng

